

-----*-----

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN**

Mã chứng khoán: STS

Trụ sở chính: 19-21-23 Phạm Viết Chánh, phường Nguyễn Cư Trinh, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) – 38126221

Fax: (028) – 38725190

Người thực hiện công bố thông tin: NGUYỄN HỒNG NGUYỄN

Địa chỉ: 4A Ngô Văn Năm, phường Bến Nghé, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

Địa chỉ liên lạc: Cảng Tân Thuận Đông, phường Tân Thuận Đông, quận 7, Tp. Hồ Chí Minh

Điện thoại cơ quan : (028) – 38126221

Di động: 0984.673.636

Fax : (028) – 38725190

Loại thông tin công bố: 24h 72h Yêu cầu Bất thường Định kỳ

Nội dung thông tin công bố:

- Bỏ dung tài liệu họp: + Dự thảo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024
+ Báo cáo của Ban kiểm soát
- Điều chỉnh Tờ trình kế hoạch kinh doanh năm 2024, lý do: Sai sót khi nhập liệu tại cột Đơn vị tính trong bảng Kế hoạch kinh doanh

Trước khi điều chỉnh	Sau khi điều chỉnh
Triệu đồng	Tỷ đồng

Địa chỉ website đăng tải thông tin: www.tranaco.com.vn

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người thực hiện
công bố thông tin
(ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Hồng Nguyễn

Ngày 16 tháng 04 năm 2024
TUQ, Người đại diện theo pháp luật



ÔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Hồng Nguyễn

Số: 02 /TTr – HĐQT

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2024.

TỜ TRÌNH

(V/v Kế hoạch kinh doanh năm 2024)

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn

Doanh thu của CTCP Dịch vụ Vận tải Sài Gòn năm 2023 là **39.096.652.998** đồng, Lợi nhuận trước thuế là **28.794.045.622** đồng.

Trong năm 2023, do suy thoái kinh tế, giá nhiên liệu và lạm phát tăng cao, nhu cầu vận tải biển giảm mạnh ở nhiều thị trường tiêu thụ lớn, một phần do sức mua giảm sút vì lạm phát và kinh tế phục hồi chậm, giá cước vận tải đang giảm mạnh.

Hơn nữa, Theo Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 07/07/2022 về việc sửa đổi, bổ sung khoản 1, khoản 2 và khoản 3 điều 1 nghị quyết số 10/2020/nq-hđnd ngày 09 tháng 12 năm 2020 của hội đồng nhân dân thành phố hồ chí minh về ban hành mức thu phí sử dụng công trình, kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ, tiện ích công cộng trong khu vực cửa khẩu cảng biển trên địa bàn thành phố hồ chí minh, cụ thể:

- Hàng lỏng, hàng rời không đóng trong container; hàng đóng ghép chung container của nhiều chủ hàng đối với Hàng tạm nhập tái xuất, hàng tạm xuất tái nhập; hàng quá cảnh: Áp mức phí 50.000đ/tấn

- Hàng lỏng, hàng rời không đóng trong container; hàng đóng ghép chung container của nhiều chủ hàng đối với Hàng gửi kho ngoại quan, hàng chuyển khẩu được đưa vào khu vực kho bãi thuộc các cảng biển Thành phố (không đưa vào kho ngoại quan và khu vực trung chuyển): Áp mức phí 15.000đ/tấn

- Hàng lỏng, hàng rời không đóng trong container; hàng đóng ghép chung container của nhiều chủ hàng đối với Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu: Áp mức phí 15.000đ/tấn

Sức đề kháng của nền kinh tế nói chung và khối doanh nghiệp cảng biển nói riêng chưa được phục hồi hoàn toàn từ nhiều hậu quả của đại dịch. Do cung cầu giảm và là xu thế chung của nền kinh tế. Sau khi áp dụng thu phí sử dụng kết cấu hạ tầng, Cảng Tân Thuận Đông đã phải đối mặt với khó khăn lớn và cũng là tình hình chung – khó khăn chung của các Cảng biển trên địa bàn Tp.HCM. Như vậy, đối với Cảng tân Thuận Đông, trong năm qua việc kinh doanh đã và đang gặp rất nhiều khó khăn và thách thức, vì một lượng lớn khách hàng đã và đang chuyển dịch đến các cảng biển khu vực tỉnh lân cận để tiết kiệm chi phí. Khối lượng hàng cập về cảng năm 2022 đạt 311.306 tấn, năm 2023 đạt 269.348 tấn ít hơn 41.957 tấn so với năm 2022.

Về mảng STST, hiện tại các dự án điện gió đang bị treo, ngưng trệ do quá thời hạn áp giá bán và bất cập trong việc xây dựng trạm kết nối chuyển tải điện, cùng với đó là việc giấy phép vận tải STST gần như không ai xin được do thủ tục bất cập, khó khăn của các cơ quan ban ngành. Hơn nữa, đầu kéo của công ty đã quá cũ và hỏng vẫn chưa sửa được nên mảng STST gần như không hoạt động.



Danh sách thiết bị vận tải hàng nặng tại Trung Tâm Điều Độ

STT	Tên	Loại	Biển số	Tình trạng đăng kiểm	Hạn sử dụng	Tình trạng hoạt động	Vị trí	Ghi chú
1	Trailer 7 trục GOLDHOFER	Trailer	51R-0036	Hết hạn ĐK	Vô thời hạn	Hỏng không HD	Bãi ngoài	Lốp mòn thiếu lốp thay thế, hờ đầu ty
2	Trailer 7 trục GOLDHOFER	Trailer	51R-0035	Hết hạn ĐK	Vô thời hạn	Hỏng không HD	Bãi ngoài	Lốp mòn thiếu lốp thay thế, hờ đầu ty
3	Trailer 5 trục GOLDHOFER	Trailer	51R-6024	Hết hạn ĐK	Vô thời hạn	Hỏng không HD	Bãi ngoài	Lốp mòn thiếu lốp thay thế
4	Trailer 5 trục GOLDHOFER	Trailer	51R-6025	Hết hạn ĐK	Vô thời hạn	Hỏng không HD	Bãi ngoài	Lốp mòn thiếu lốp thay thế
5	Trailer 5 trục GOLDHOFER	Trailer	51R-08103	Hết hạn ĐK	Vô thời hạn	Hỏng không HD	Bãi ngoài	Lốp mòn thiếu lốp thay thế, hỏng bộ phận điều khiển
6	Trailer 5 trục GOLDHOFER	Trailer	51R-08115	Hết hạn ĐK	Vô thời hạn	Hỏng không HD	Bãi ngoài	Lốp mòn thiếu lốp thay thế, hỏng bộ phận điều khiển
7	Rơ moóc 2 trục KCT	Rơ moóc	51R-7730	Hết hạn ĐK	Vô thời hạn	Hỏng không HD	Bãi ngoài	Lốp mòn thiếu lốp thay thế
8	Rơ moóc 2 trục KCT	Rơ moóc	51R-7732	Hết hạn ĐK	Vô thời hạn	Hỏng không HD	Bãi ngoài	Lốp mòn thiếu lốp thay thế
9	Rơ moóc 2 trục CIMC	Rơ moóc	51R-8515	Hết hạn ĐK	Vô thời hạn	Hỏng không HD	Bãi ngoài	Lốp mòn thiếu lốp thay thế
10	Rơ moóc 2 trục KRNG	Rơ moóc	51R-3562	Hết hạn ĐK	Vô thời hạn	Hỏng không HD	Trong cảng	Lốp mòn thiếu lốp thay thế
11	Rơ moóc 2 trục SINTRAN	Rơ moóc	51R-9589	Hết hạn ĐK	Vô thời hạn	Hỏng không HD	Trong cảng	Lốp mòn thiếu lốp thay thế
12	Xe đầu kéo MERC	Đầu kéo	57K-0212	Hết hạn ĐK	Hết hạn sử dụng	Hỏng không HD	Bãi ngoài	Hỏng hộp số
13	Xe đầu kéo KRAZ vàng	Đầu kéo	57L-4133	Hết hạn ĐK	Còn hạn SD	Hoạt động	Bãi ngoài	
14	Xe đầu kéo INTER	Đầu kéo	57L-3122	Hết hạn ĐK	Còn hạn SD	Hoạt động	Bãi ngoài	
15	Xe đầu kéo INTER	Đầu kéo	57L-3124	Hết hạn ĐK	Còn hạn SD	Hoạt động	Bãi ngoài	
16	Xe đầu kéo MAN	Đầu kéo	51C-44185	Hết hạn ĐK	Còn hạn SD	Hỏng không HD	Garage Q2	Xe hỏng đang sửa chữa tại garage bên Q2
17	Xe đầu kéo KRAZ xanh	Đầu kéo	57L-9807	Hết hạn ĐK	Còn hạn SD	Hỏng không HD	Trong cảng	Xe hỏng máy và hộp số
18	Xe đầu kéo MAN nhỏ	Đầu kéo	57L2060	Hết hạn ĐK	Hết hạn sử dụng	Hỏng không HD	Bãi ngoài	
19	Xe cẩu HINO	Xe cẩu	51C-2537	Hết hạn ĐK	Còn hạn SD	Hoạt động	Bãi ngoài	

Đầu mục	Loại	Số lượng	Hết hạn ĐK	Còn hạn SD	Hết hạn SD	Còn HD	Hỏng không HD
Tổng	Trailer	6	6	6	0	0	6
	Rơ moóc	5	5	5	0	0	5
	Đầu kéo	7	7	5	2	3	4
	Xe cẩu	1	1	1	0	1	0

Xét tình hình chung của nền kinh tế; Căn cứ vào tình hình thực tế tại Công ty, Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2024 như sau:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Toàn Công ty
1	Doanh thu	Tỷ đồng	28
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	10
3	Cổ tức dự kiến	% vốn điều lệ	29
4	Khấu hao cơ bản	Triệu đồng	3.351
5	Lao động bình quân năm	Người	58
6	Đơn giá tiền lương	Đồng/1000đ doanh thu	250

Ban điều hành Công ty sẽ nỗ lực phối hợp thúc đẩy, phát triển các hoạt động kinh doanh mang lại hiệu quả bền vững đưa doanh thu, lợi nhuận thông qua ở các mảng dịch vụ đạt/vượt kế hoạch đề ra, đời sống của người lao động, quyền lợi của cổ đông, đối tác, nhân viên luôn được đảm bảo.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2024.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, TGD;
- Lưu VT, Thư ký.

TM. CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Tổng Giám đốc



Nguyễn Hồng Nguyên



TP. Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 04 năm 2024



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Về việc kiểm soát, giám sát tình hình hoạt động của Công Ty Cổ Phần Dịch Vụ Vận Tải
Sài Gòn năm 2023

Kính gửi : ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG CTCP DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dịch Vụ Vận Tải Sài Gòn, Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả kiểm soát, giám sát tình hình hoạt động Công ty năm 2023 như sau:

I. CÁC HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

✓ Các thành viên Ban kiểm soát :

Tính đến thời điểm hiện tại, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 gồm các thành viên sau :

STT	Họ và tên	Năm sinh	Chức danh	CP sở hữu	Tỷ lệ
1	Nguyễn Thị Huyền Trang	1990	Trưởng ban		
2	Hoàng Thị Thu Hạnh	1975	Thành viên	8.869	0,320386
3	Đỗ Thị Thanh Huyền		Thành viên		

Công ty thực hiện chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát cụ thể như sau:

Theo quyết định của HĐQT tháng 05/2017 thì chấm dứt việc trả thù lao cho các thành viên của HĐQT & BKS hàng tháng. Chỉ chi bồi dưỡng cho các đối tượng trên là 1.000.000 đồng/ người nếu họp.

- ✓ Ban kiểm soát đã thống nhất lựa chọn Công ty TNHH KIỂM TOÁN CPA VIETNAM ký ngày 22/12/2023 làm đơn vị kiểm toán BCTC năm 2023. Trong năm Ban kiểm soát đã trao đổi với đơn vị kiểm toán năm 2023 là 55.000.000 đồng, chi phí này phù hợp với quy mô của Công ty và đáp ứng yêu cầu kiểm toán.
- ✓ Thẩm định đầy đủ, hợp pháp và trung thực của các báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính định kỳ 06 tháng và năm; Giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; Giám sát tình hình hoạt động năm 2023.
- ✓ Tham gia đóng góp ý kiến với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc về những vấn đề trong quá trình điều hành Công ty.

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

a. Kết quả kinh doanh năm 2023 như sau :

Năm 2023, hoạt động kinh tế toàn cầu đang trải qua một cuộc suy thoái trên diện rộng và mạnh hơn. Các thách thức đa chiều đang dần định hình với tăng trưởng kinh tế và việc làm thấp, ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động xuất nhập khẩu, lượng hàng hóa xuất nhập khẩu không ổn định làm ảnh hưởng đến lĩnh vực kinh doanh khai thác Cảng, và vận tải hàng siêu trường siêu trọng.

Hơn nữa, Theo Nghị quyết số 10/2020/NQ-HĐND ngày 19/12/2020 về ban hành mức phí sử dụng kết cấu hạ tầng, công trình dịch vụ tiện ích công cộng khu vực Cửa khẩu Cảng biển trên địa bàn TP.HCM kể từ ngày 01/07/2021, cụ thể:

Áp mức phí 15.000 đồng/tấn cho hàng hóa XNK mở tờ khai tại Tp.HCM và 30.000 đồng/tấn cho Hàng hóa các doanh nghiệp ngoài Tp.HCM.

Như vậy, đối với Cảng Tân Thuận Đông, trong năm qua việc kinh doanh đã và đang gặp rất nhiều khó khăn và thách thức, vì một lượng lớn khách hàng đã và đang chuyển dịch đến các cảng biển khu vực tỉnh lân cận để tiết kiệm chi phí. Khối lượng hàng cập về cảng năm 2022 đạt 311.306 tấn, năm 2023 đạt 269.348 tấn ít hơn 41.957 tấn so với năm 2022. Do cung cầu giảm và là xu thế chung của nền kinh tế. Sau khi áp dụng thu phí sử dụng kết cấu hạ tầng, Cảng Tân Thuận Đông đã phải đối mặt với khó khăn lớn và cũng là tình hình chung – khó khăn chung của các Cảng biển trên địa bàn Tp.HCM.

Về mảng siêu trường siêu trọng gần như không hoạt động.

Tuy nhiên, với sự quyết tâm của Ban lãnh đạo và toàn bộ CBCNV. Công ty đã đạt được kết quả như sau: Doanh thu đạt 39,096 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế đạt 23,024 tỷ.

Đvt : Việt Nam đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2023	Thực hiện 2022	Tăng trưởng
Doanh thu	39.096.652.998	49.641.110.450	(21,24) %
LNTT	28.794.045.622	23.552.864.572	22,25 %
LNST	23.024.914.063	18.841.354.958	22,20 %

Nguyên nhân kết quả kinh doanh năm 2023:

- ✓ Trong năm 2023, Công ty không có sự thay đổi lớn về nhân sự.
- b. Doanh thu năm 2023 đạt 39,096 tỷ
- c. Kết quả kinh doanh theo từng mảng hoạt động.

Đvt : Việt Nam đồng

Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2022	Tăng trưởng	
			Giá trị	Tỷ lệ %
1.Mảng kinh doanh Cảng, kho bãi				

Doanh thu	28.293.268.121	42.638.969.610	(14.345.701.489)	(33,64)%
Lợi nhuận gộp	8.120.271.861	16.659.500.365	(8.539.228.504)	(51,26)%
2. Mảng kinh doanh vận tải, cho thuê văn phòng				
Doanh thu	10.803.384.877	7.002.140.840	3.801.244.037	54,29%
Lợi nhuận gộp	3.993.066.821	4.456.070.403	(463.003.582)	(10,39)%

d. Tình hình đầu tư.

Các khoản đầu tư lớn, trong năm 2022 và 2023 công ty mua và đưa vào sử dụng các loại xe sau:

STT	TRÍCH YẾU	NĂM SẢN XUẤT	SỨC NÂNG	MODEL	S/N	NGUYÊN GIÁ
1	XE NÂNG FD240, S/N: F30-00019, 24T (8.000.000JPY)	1992	24 TẤN	FD240	F30-00019	1.563.943.509
2	XE NÂNG TCM, FD120-3, 12T (4.800.000JPY)	2006	12 TẤN	FD120-3	5057	946.370.366
3	XE NÂNG TCM, 23T(FHD230Z)	1995	23 TẤN	FHD230Z	F6000290	2.021.098.343
4	XE NÂNG TCM, 11,5T (FD115-3)	2007	11,5 TẤN	FD115-3	F5205149	993.050.195
5	XE NÂNG FDJ280-10026, 28T (13.000.000JPY)	2004 2004	28 TẤN 28TẤN	FDJ 280 FDJ 280	FDJ 280-10026	2.410.615.785
6	XE CẦU SUMITOMO SC1500 (28.000.000JPY)	1994		SC1500	SC150-0028	5.200.798.852
	TỔNG CỘNG					13.135.877.050

Đồng thời Công ty vẫn đầu tư mua sắm, trang bị công cụ, dụng cụ làm hàng, sửa chữa phương tiện để phục vụ hoạt động kinh. Ngoài ra, tiếp tục nâng cấp, sửa chữa bãi đậu xe, kho chứa hàng và cầu cảng đang ngày càng xuống cấp.

e. Các khoản công nợ khó đòi:

Tổng số công nợ khó đòi đã được trích lập đến ngày 31/12/2023 là 38.915.590.000 đồng trong đó chủ yếu là công nợ khó đòi của Công ty Tháp UBI (22.600.000.000 đồng) và Công ty Đầu tư CSHT Kinh Doanh Đô thị (15.214.750.000 đồng), đã tồn tại từ nhiều năm trước nhưng chưa thu hồi được. Năm 2023 Công ty không thu hồi được khoản nợ nào đã trích lập dự phòng từ các năm trước. Tuy nhiên, đến thời điểm này công ty vẫn đang tiến hành đòi nợ từ hai Công ty trên nhưng chưa thu được kết quả.

2. BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2023, phù hợp với chuẩn mực kế toán và các quy định hiện hành. Ban kiểm soát thống nhất với các chỉ tiêu được nêu trong Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán.

✓ Bảng cân đối kế toán năm 2023 đã kiểm (tóm tắt):

Quy mô tổng tài sản của Công ty tăng từ 176.305.003.023 đồng lên 199.145.129.199 đồng, tăng 22.840.126.176 đồng, trong đó tài khoản *Tiền và tương đương tiền* thời điểm cuối năm là 149.023.549.514 đồng.

Đvt: đồng

Tài sản	Năm 2023	Tỷ trọng	Năm 2022	Tỷ trọng
A. Tài sản ngắn hạn	174.469.672.162	88%	156.231.123.649	89%
Tiền và tương đương tiền	149.023.549.514		131.579.131.737	
Phải thu khách hàng	41.838.622.517		41.372.932.775	
B. Tài sản dài hạn	24.675.457.037	12%	20.073.879.374	11%
Tổng cộng	199.145.129.199	100%	176.305.003.023	100%
Nguồn vốn				
C. Nợ phải trả	24.860.112.886	12%	25.044.900.773	14%
D. Nguồn vốn chủ sở hữu	174.285.016.313	88%	151.260.102.250	86%
LNST chưa phân phối	135.124.575.051		112.099.660.988	
Tổng cộng	199.145.129.199	100%	176.305.003.023	100%

✓ Các chỉ số tài chính :

Chỉ tiêu	Đơn vị	Năm 2023	Năm 2022
----------	--------	----------	----------

Hệ số thanh toán nhanh	Lần	7,19	6,35
Hệ số thanh toán hiện hành	Lần	7,19	6,34
LNST/DTT	%	58,89 %	37,96 %
ROE	%	13,21 %	12,46 %
ROA	%	11,56 %	10,69 %

3. BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC

- ✓ Năm 2023, Hội đồng quản trị đã tiến hành 03 cuộc họp online và trực tiếp, 01 lấy ý kiến bằng văn bản, ban hành 02 quyết định, 03 Nghị quyết để quản trị và điều hành Công ty và thực hiện nhiệm vụ do ĐHCĐ giao, theo đó Công ty đã hoàn thành kế hoạch năm 2023.
- ✓ Tổng giám đốc triển khai nhiệm vụ một cách sát sao và quyết liệt để đạt được kết quả cao nhất. Ban Tổng giám đốc đã báo cáo cho Hội đồng quản trị đầy đủ các mặt hoạt động Công ty.
- ✓ Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các phòng, ban, đơn vị liên quan đã cung cấp thông tin, báo cáo dữ liệu liên quan theo định kỳ và theo đề nghị của Ban kiểm soát.

III. ĐỀ XUẤT

- ✓ Về công nợ khó đòi, tiếp tục thu hồi công nợ để thu hồi nguồn vốn cho Công ty nếu thu hồi khoản nợ khó đòi này, đây sẽ là nguồn vốn rất lớn để phát triển Công ty lên quy mô lớn hơn.


Trên đây là Báo cáo của BKS về tình hình hoạt động của Công ty trong năm 2023. Rất mong được Đại hội đóng góp ý kiến để BKS hoàn thành tốt hơn nhiệm vụ được giao.

Chúc đại hội thành công tốt đẹp.

Trân trọng kính chào./.

TM BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN


Nguyễn Thị Huyền Trang



CÔNG TY CỔ PHẦN
DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /NQ-ĐHĐCD

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024.

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ VẬN TẢI SÀI GÒN

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn;
- Trên cơ sở Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Dịch vụ Vận tải Sài Gòn ngày 20 / 04 /2024.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung:

- Đầu tư mua 01 xe cầu, 05 xe nâng, 01 xe tải cầu. 01 xe 7 chỗ.
- Xúc tiến tìm đối tác hợp tác và thực hiện khảo sát định kỳ cầu cảng.
- Sửa chữa, nâng cấp giấy phép cầu cảng tiếp nhận tàu giảm tải đến 20.000 MT.
- Mua 100 tấm lốp thay thế trailer đã hỏng gần hết.
- Sửa xe đầu kéo Man để phục vụ vận chuyên
- Nâng cấp cầu cảng, kho bãi. (San lấp, bồi đắp kho bãi Cảng – làm mặt bãi đường trong Cảng).
- Thanh lý phương tiện, thiết bị quá cũ, hỏng, đã hết niên hạn sử dụng.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng Giám đốc và các đơn vị, các cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, TGD;
- Website Công ty;
- Lưu VT, Thư ký.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TOẠ